

KẾ HOẠCH TOÀN KHÓA

Lớp: Cao học khóa 28B (2020 - 2022)

Ngành: *Quản lý kinh tế*

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Phân bổ số giờ		Thời gian thực hiện	
			Lý thuyết	BT/TL /TH	Học	Thi
1	Triết học	60			11-12/2020	3/2021
2	Tiếng Anh	45			11-12/2020	
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30	22	8	01/2021	
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30	22	8	01/2021	
5	Khoa học quản lý	45	30	15	3/2021	6/2021
6	Thông kê kinh tế nâng cao	30	15	15	3/2021	
7	<i>Tự chọn (Kiến thức CS)</i>	30			3/2021	
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	22	8	4/2021	
9	KH và CL phát triển KT-XH	30	22	8	4/2021	8/2021
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30	22	8	5/2021	
11	Tài chính công	30	22	8	5/2021	
12	Chính sách và quản lý công	30	22	8	6/2021	
13	Quản trị doanh nghiệp	30	22	8	6/2021	10/2021
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30	22	8	8/2021	
15	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	8/2021	
16	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	8/2021	
17	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	9/2021	12/2021
18	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	9/2021	
19	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	9/2021	
20	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	10/2021	
21	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	10/2021	
22	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	11/2021	
23	<i>Tự chọn (kiến thức CN)</i>	30	22	8	11/2021	

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Tháng 3/2022
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	Tháng 4/2022
3	Nhận quyết định thực tập	Tháng 4/2022
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	Tháng 10/2022
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	Tháng 11/2022
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	Tháng 12/2022

* Thời gian đào tạo: 2 năm

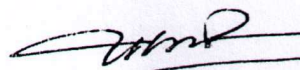
* Khối lượng chương trình đào tạo: 60 tín chỉ

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2020

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐTSĐH
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Trần Văn Chúc

PGS.TS. Vũ Tiến Thịnh

KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Lớp: QK28B1.1

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Thời gian	Địa điểm	Thực hiện
1	Triết học	45	Học kỳ I	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
2	Tiếng Anh	60			
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30			
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30			
5	Khoa học quản lý	45			
6	Thống kê kinh tế nâng cao	30			
7	Tin học ứng dụng trong QLKT	30			
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	Học kỳ II	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
9	KH và CL phát triển KT-XH	30			
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30			
11	Tài chính công	30			
12	Chính sách và quản lý công	30			
13	Quản trị doanh nghiệp	30			
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30			
15	Kinh tế quốc tế nâng cao	30	Học kỳ III	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
16	Kinh tế và quản lý đầu tư	30			
17	Kinh tế phát triển nâng cao	30			
18	Quản lý nguồn nhân lực	30			
19	Quản lý chương trình và dự án	30			
20	Quản trị marketing	30			
21	Quan hệ công chúng	30			
22	Phát triển nông thôn	30	Học kỳ IV	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
23	Tâm lý học quản lý	30			

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Học kỳ IV
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	
3	Nhận quyết định thực tập	
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	

* Thời gian đào tạo: 2 năm



Lớp **QK28B1.2**

KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Thời gian	Địa điểm	Thực hiện
1	Triết học	45	Học kỳ I	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
2	Tiếng Anh	60			
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30			
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30			
5	Khoa học quản lý	45			
6	Thống kê kinh tế nâng cao	30			
7	Tin học ứng dụng trong QLKT	30			
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	Học kỳ II	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
9	KH và CL phát triển KT-XH	30			
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30			
11	Tài chính công	30			
12	Chính sách và quản lý công	30			
13	Quản trị doanh nghiệp	30			
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30			
15	Kinh tế quốc tế nâng cao	30	Học kỳ III	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
16	Kinh tế và quản lý đầu tư	30			
17	Kinh tế phát triển nâng cao	30			
18	Quản lý chương trình và dự án	30			
19	Quản trị marketing	30			
20	Quản lý kinh tế nông nghiệp	30			
21	Quan hệ công chúng	30			
22	Phát triển nông thôn	30			
23	Tâm lý học quản lý	30			

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Học kỳ IV
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	
3	Nhận quyết định thực tập	
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	

* Thời gian đào tạo: 2 năm



Lớp: QK28B1.3

KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Thời gian	Địa điểm	Thực hiện
1	Triết học	45	Học kỳ I	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
2	Tiếng Anh	60			
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30			
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30			
5	Khoa học quản lý	45			
6	Thống kê kinh tế nâng cao	30			
7	Kinh tế lượng nâng cao	30			
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	Học kỳ II	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
9	KH và CL phát triển KT-XH	30			
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30			
11	Tài chính công	30			
12	Chính sách và quản lý công	30			
13	Quản trị doanh nghiệp	30			
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30			
15	Kinh tế quốc tế nâng cao	30	Học kỳ III	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
16	Kinh tế và quản lý đầu tư	30			
17	Kinh tế phát triển nâng cao	30			
18	Quản lý nguồn nhân lực	30			
19	Quản lý chương trình và dự án	30			
20	Quản trị marketing	30			
21	Quan hệ công chúng	30			
22	Kinh tế và quản lý tài nguyên môi trường	30	Học kỳ IV	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
23	Tâm lý học quản lý	30			

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Học kỳ IV
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	
3	Nhận quyết định thực tập	
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	

* Thời gian đào tạo: 2 năm



KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Lớp: **QK28B1.4**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Thời gian	Địa điểm	Thực hiện
1	Triết học	45	Học kỳ I	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
2	Tiếng Anh	60			
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30			
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30			
5	Khoa học quản lý	45			
6	Thống kê kinh tế nâng cao	30			
7	Tin học ứng dụng trong QLKT	30			
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	Học kỳ II	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
9	KH và CL phát triển KT-XH	30			
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30			
11	Tài chính công	30			
12	Chính sách và quản lý công	30			
13	Quản trị doanh nghiệp	30			
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30			
15	Kinh tế quốc tế nâng cao	30			
16	Kinh tế và quản lý đầu tư	30	Học kỳ III	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
17	Kinh tế phát triển nâng cao	30			
18	Quản lý chương trình và dự án	30			
19	Quản trị marketing	30			
20	Quản lý kinh tế nông nghiệp	30			
21	Quan hệ công chúng	30			
22	Phát triển nông thôn	30			
23	Kinh tế và quản lý tài nguyên môi trường	30			

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Học kỳ IV
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	
3	Nhận quyết định thực tập	
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	

* Thời gian đào tạo: 2 năm



KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Lớp: **QK28B1.5**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Thời gian	Địa điểm	Thực hiện
1	Triết học	45	Học kỳ I	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
2	Tiếng Anh	60			
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30			
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30			
5	Khoa học quản lý	45			
6	Thống kê kinh tế nâng cao	30			
7	Kinh tế lượng nâng cao	30			
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	Học kỳ II	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
9	KH và CL phát triển KT-XH	30			
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30			
11	Tài chính công	30			
12	Chính sách và quản lý công	30			
13	Quản trị doanh nghiệp	30			
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30			
15	Kinh tế quốc tế nâng cao	30	Học kỳ III	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
16	Kinh tế và quản lý đầu tư	30			
17	Kinh tế phát triển nâng cao	30			
18	Quản lý nguồn nhân lực	30			
19	Quản lý chương trình và dự án	30			
20	Quản trị marketing	30			
21	Quản lý kinh tế nông nghiệp	30			
22	Quan hệ công chúng	30			
23	Phát triển nông thôn	30			

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Học kỳ IV
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	
3	Nhận quyết định thực tập	
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	

* Thời gian đào tạo: 2 năm

KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

Lớp: QK28B1.6

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Thời gian	Địa điểm	Thực hiện
1	Triết học	45	Học kỳ I	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
2	Tiếng Anh	60			
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30			
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30			
5	Khoa học quản lý	45			
6	Thống kê kinh tế nâng cao	30			
7	Tin học ứng dụng trong QLKT	30			
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	Học kỳ II	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
9	KH và CL phát triển KT-XH	30			
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30			
11	Tài chính công	30			
12	Chính sách và quản lý công	30			
13	Quản trị doanh nghiệp	30			
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30			
15	Kinh tế quốc tế nâng cao	30	Học kỳ III	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
16	Kinh tế và quản lý đầu tư	30			
17	Kinh tế phát triển nâng cao	30			
18	Quản lý nguồn nhân lực	30			
19	Quản lý chương trình và dự án	30			
20	Quản trị marketing	30			
21	Quản lý kinh tế nông nghiệp	30			
22	Quan hệ công chúng	30	Học kỳ IV	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
23	Phát triển nông thôn	30			

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Học kỳ IV
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	
3	Nhận quyết định thực tập	
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	

* Thời gian đào tạo: 2 năm



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Lớp: **OK28B1.7**

Chuyên ngành: **Quản lý kinh tế**

I. KẾ HOẠCH HỌC TẬP

TT	Tên môn học	Tổng số tiết	Thời gian	Địa điểm	Thực hiện
1	Triết học	45	Học kỳ I	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
2	Tiếng Anh	60			
3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	30			
4	Kinh tế vi mô nâng cao	30			
5	Khoa học quản lý	45			
6	Thống kê kinh tế nâng cao	30			
7	Kinh tế lượng nâng cao	30			
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	30	Học kỳ II	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
9	KH và CL phát triển KT-XH	30			
10	Kinh tế công cộng nâng cao	30			
11	Tài chính công	30			
12	Chính sách và quản lý công	30			
13	Quản trị doanh nghiệp	30			
14	Phương pháp NCKH trong QLKT	30			
15	Kinh tế quốc tế nâng cao	30			
16	Kinh tế và quản lý đầu tư	30	Học kỳ III	Giảng đường G2	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
17	Kinh tế phát triển nâng cao	30			
18	Quản lý nguồn nhân lực	30			
19	Quản lý chương trình và dự án	30			
20	Quản trị marketing	30			
21	Quản lý kinh tế nông nghiệp	30			
22	Quan hệ công chúng	30			
23	Phát triển nông thôn	30			

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Khối lượng: 10 tín chỉ

1	Đề xuất đề cương luận văn tốt nghiệp	Học kỳ IV
2	Bảo vệ đề cương luận văn tốt nghiệp	
3	Nhận quyết định thực tập	
4	Nộp luận văn tốt nghiệp	
5	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	
6	Bế giảng, phát bằng tốt nghiệp	

* Thời gian đào tạo: 2 năm